

Bản án số: 46/2018/DS-ST

Ngày: 29-11-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tú Anh

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long :*** Không tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 9 năm 2018 về “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 11 năm 2018 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Thanh D, sinh năm 1966, nơi cư trú: Tổ 07, ấp Hưng L, xã Tân H, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th), sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ 09, ấp Tân Y, xã Tân Th, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai ngày 07/9/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Võ Thanh D trình bày:

Vào ngày 05/8/2017 ông D và ông Nguyễn Ngọc Th (Tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th) cùng nhau lập “Giấy mượn nợ” với nội dung: Ông Th có mượn của ông D số tiền là 10.000.000 đồng, thời hạn trả lại là 02 tháng, kể từ ngày 05/8/2017 đến ngày 05/10/2017. Ngày 09/8/2017 ông Nguyễn Ngọc Th và ông D có ký tiếp “giấy mượn nợ” với nội dung: Ông Th mượn của ông D số tiền là 10.000.000 đồng, thời hạn trả lại là 02 tháng, kể từ ngày 09/8/2017 đến ngày 09/10/2017. Giấy mượn nợ do ông D viết và ông Th ký tên ghi họ tên, hai bên không có thỏa thuận lãi suất.

Những lần mượn tiền nêu trên thì ông Th có nói với ông D là dùng để làm vốn mua vật tư nông nghiệp về trồng khoai lang. Tổng cộng số tiền ông Th mượn của ông D là 20.000.000 đồng. Khi đến hạn trả tiền ông D đã nhiều lần yêu cầu ông Thới trả tiền cho ông D nhưng ông Th nói ông D cứ hỏi vay người khác ông Thới sẽ chịu lãi suất nhưng đến nay ông Th vẫn chưa trả tiền nợ cho ông D và cũng không trả tiền lãi suất.

Ông D khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc Th (Tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th) trả cho ông D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Ông D không yêu cầu ông Th trả tiền lãi suất.

** Ý kiến trình bày của bị đơn ông Thới:*

Ông Th cho rằng ông D trình bày là không đúng, trước đó ông Th có nợ của ông D số tiền 20.000.000 đồng nhưng đã trả cho ông D số tiền 10.000.000 đồng, còn thiếu lại số tiền 10.000.000 đồng. Nguồn gốc số nợ này do ông D giao dịch số đề với ông Th, ông Th ghi số đề giao phôi cho ông D làm thầu để hưởng hoa hồng. Sau đó, ông Th giao phôi lại cho ông D nhưng không có giao tiền, ông D kêu ông Th tổng kết lại số tiền bán số đề và ông D viết giấy mượn nợ kêu ông Th ký tên vào giấy mượn nợ hai lần tổng cộng là số tiền 20.000.000 đồng, chữ ký trong giấy mượn nợ đúng là chữ ký của ông Th. Ông Th xác định đã trả cho ông D số tiền lần đầu là 6.000.000 đồng (do trúng số đề trừ lại), 02 lần sau mỗi lần ông trả cho ông D 2.000.000 đồng, tổng cộng ông đã trả cho ông được số tiền 10.000.000 đồng, việc ông trả tiền cho ông D không có làm biên nhận và cũng không có ai chứng kiến, ông Th xác định còn nợ ông D 10.000.000 đồng, ông Th đồng ý trả cho ông D số tiền 10.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng số tiền 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa:

- Ông D vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Th (Tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th) trả cho ông D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Ông D không yêu cầu ông Th trả tiền lãi suất. Ông D xác định ông Th mượn nợ ông số tiền 20 triệu đồng chứ không phải tiền số đề gì hết nên yêu cầu ông Th trả số tiền 20 triệu đồng và không đồng ý cho ông Th trả dần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Võ Thanh D có đơn khởi kiện Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tân Th), sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ 09, ấp Tân Y, xã Tân Th, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Th trả số tiền theo giấy mượn nợ ngày 05/8/2017 và ngày 09/8/2017. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông Th quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập tham dự phiên tòa vào các ngày 19/11/2018 và ngày 29/11/2018 cho ông Thoir đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông Thoir hoàn toàn không có ý kiến gì gửi cho Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay vắng mặt Ông Th. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Ngọc Th.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông D yêu cầu ông Th phải thanh toán cho ông số tiền nợ 20 triệu đồng là có cơ sở. Bởi vì, căn cứ theo giấy mượn nợ ngày 05/8/2017 và 09/8/2017 có nội dung ông Th có nợ ông D số tiền là 20 triệu đồng, sự việc này cũng được ông Th thừa nhận nên ông Th phải có trách nhiệm trả cho ông D số tiền 20 triệu đồng. Về lãi suất ông D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét ý kiến của ông Th cho rằng đã trả trước cho ông D số tiền 10 triệu đồng nên còn nợ ông D số tiền 10 triệu đồng và xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số nợ 10 triệu đồng của ông Th, thì trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã yêu cầu ông cung cấp tài liệu chứng cứ việc ông đã trả cho ông D số tiền 10 triệu đồng thì ông hoàn toàn không có cung cấp, tài liệu chứng cứ gì, cũng như tại phiên tòa hôm nay ông D không đồng ý cho ông Th trả số tiền 10 triệu đồng và trả dần mỗi tháng 500.000đồng cho đến khi hết số nợ 20 triệu đồng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Th.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tân Th) phải nộp án phí là $20.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.000.000 \text{ đồng}$. Ông D không phải nộp án phí nên hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho ông D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Võ Thanh D đối với Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th).

2. Buộc Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th) có trách nhiệm trả cho ông Võ Thanh D số tiền nợ là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Buộc Ông Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Nguyễn Tấn Th) phải nộp số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả cho ông Võ Thanh D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015132 ngày 07/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai nguyên đơn có mặt có tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Bình Tân 01;
- Chi cục THADS.H Bình Tân 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Hồng Diễm